

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

P, ngày 23 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc M1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 3, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị M và anh Đỗ Ngọc M1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Đỗ Ngọc T, sinh ngày 25/5/2004 cho chị Lê Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Đỗ Ngọc M1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M do chị M không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.
- Về án phí: Chị Lê Thị M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001728 ngày 08/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Lê Thị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Phù Ninh;
- THADS H.Phù Ninh;
- UBND xã A;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương